

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Việt Anh

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp: Bà Vũ Thị Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 113/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 36/2025/QĐST - HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Tên chồng: Phan Tiến N, sinh năm 1998; Giấy chứng minh nhân dân số 132302159 do Công an tỉnh P cấp ngày 19/5/2018; Hộ chiếu số C8485199 do Cục Q cấp ngày 01/11/2019; địa chỉ nơi đăng ký thường trú: Khu N, xã C, tỉnh Phú Thọ. Hiện đang sống và làm việc tại: 1504 K, M, A, C, nước Nhật Bản.

2. Tên vợ: Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1999; Căn cước công dân số 025199008162 do Bộ C cấp ngày 12/11/2024; địa chỉ: Khu N, xã C, tỉnh Phú Thọ.

Người được anh N và chị H ủy quyền nhận các văn bản tố tụng: Anh Đinh Tiến M, sinh năm 2000; địa chỉ: Đ, H, xã V, huyện B, thành phố Hà Nội (nay là xã C, thành phố Hà Nội).

Anh N và chị H đều đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và các lời khai tiếp theo, anh Phan Tiến N và chị Nguyễn Thị Bích H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh chị đăng ký kết hôn hợp pháp ngày 08/11/2022 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ trên cơ sở tự nguyện. Thời gian đầu sau kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hòa hợp. Mặc dù đã được gia đình hai bên khuyên ngăn, hòa giải nhưng cả hai vẫn không tìm được tiếng nói chung. Hiện nay, nhận thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, anh chị thống nhất làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Phan Quỳnh N1, sinh ngày 03/11/2022; số định danh cá nhân: 025322007855. Anh chị thống nhất đề nghị Tòa án tuyên giao cháu N1 cho chị H trực tiếp nuôi sau khi ly hôn.

- Về cấp dưỡng: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và công sức đóng góp trong thời kỳ hôn nhân: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và các nghĩa vụ tài chính khác: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí, chi phí tố tụng tại Tòa án: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Tòa án thay cho cả phần nghĩa vụ của anh N.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ của Tòa án tiến hành theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

Về nội dung việc dân sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phan Tiến N và chị Nguyễn Thị Bích H.

- Về con chung: Giao cháu Phan Quỳnh N1, sinh ngày 03/11/2022; số định danh cá nhân: 025322007855 cho chị H trực tiếp nuôi sau khi ly hôn cho đến khi cháu N1 thành niên và lao động tự túc được.

- Về cấp dưỡng, tài sản chung, công sức đóng góp trong thời kỳ hôn nhân, nợ chung: Anh N và chị H không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị H chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ nhận định:

[1] Về tố tụng: Trong Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Phan Tiến N và chị Nguyễn Thị Bích H thể hiện anh N đang ở Nhật Bản có xác nhận của Đ tại Nhật Bản. Anh N và chị H đều có nơi đăng ký thường trú tại tỉnh Phú Thọ. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ thụ lý, giải quyết việc dân sự là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 29, khoản 3 điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh N, chị H đều có đề nghị giải quyết vắng mặt anh chị tại Tòa án nên Tòa án mở phiên họp vắng mặt anh chị theo quy định tại khoản 4 Điều 207, khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Tiến N và chị Nguyễn Thị Bích H đăng ký kết hôn ngày 08/11/2022 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ là hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu sau kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hòa hợp. Mặc dù đã được gia đình hai bên khuyên ngăn, hòa giải nhưng cả hai vẫn không tìm được tiếng nói chung. Hiện nay, nhận thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, anh chị thống nhất làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

Việc anh N và chị H thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, xuất phát từ ý chí của cả hai bên, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Anh N và chị H xác nhận có 01 con chung là cháu Phan Quỳnh N1, sinh ngày 03/11/2022; số định danh cá nhân: 025322007855. Anh chị thống nhất đề nghị Tòa án tuyên giao cháu N1 cho chị H trực tiếp nuôi sau khi ly hôn. Xét thấy đây là thỏa thuận tự nguyện hợp pháp của đương sự, do vậy, cần chấp nhận thỏa thuận về nuôi con chung của anh N và chị H.

[2.3] Về cấp dưỡng, tài sản chung, công sức đóng góp trong thời kỳ hôn nhân, nợ chung và các nghĩa vụ khác: Anh N và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự là sự tự nguyện của đương sự cần ghi nhận.

[4] Xét quan điểm về việc giải quyết việc dân sự của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tại phiên họp là phù hợp cần chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29; khoản 3 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 37; điểm h khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 149; các Điều 361, 362, 365, 366, 367, 369, 370, 371 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 19, 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phan Tiến N và chị Nguyễn Thị Bích H.

[2] Về con chung: Giao cháu Phan Quỳnh N1, sinh ngày 03/11/2022; số định danh cá nhân: 025322007855 cho chị H trực tiếp nuôi sau khi ly hôn cho đến khi cháu N1 thành niên và lao động tự túc được.

Anh Phan Tiến N được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị Bích H chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xác nhận chị Nguyễn Thị Bích H đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa số 0000684 ngày 25/6/2025 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

[4] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Phù Ninh;
- Đương sự;
- Lưu: án văn, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Viết Anh